

Quảng Yên, ngày 29 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2024-2025

Thực hiện Công văn số 2668/SGDĐT-GDPT ngày 15/8/2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Quyết định 124/QĐ-THPTBĐ ngày 28/8/2024 của trường THPT Bạch Đằng về việc ban hành Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025; Trường THPT Bạch Đằng báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 như sau:

Phần thứ Nhất

Tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025

1. Khái quát về Nhà trường:

1.1. Quy mô phát triển trường, lớp, học sinh, giáo viên.

Số lớp, số học sinh:

- Số lớp: 30, Số HS đầu năm: 1239. (Trong đó: Lớp 10: 10 lớp, số HS: 420; Lớp 11: 10 lớp, số HS: 420; Lớp 12: 10 lớp, số HS: 399).

- Điểm chuẩn vào lớp 10: 24,0 điểm.

- Sĩ số cuối năm: 1236 (01 học sinh bảo lưu kết quả; 02 học sinh chuyển trường)

- Tổng số đoàn viên, thanh niên 1132 trực thuộc Thị đoàn Quảng Yên

Đánh giá ưu, nhược điểm chính:

+ Ưu điểm: Thực hiện tốt các nhiệm vụ năm học; Duy trì sĩ số học sinh tốt trong cả năm học, trong các đợt nghỉ lễ, tết, ngoài ra không có học sinh nào bỏ học không lý do; Duy trì nề nếp, chất lượng dạy và học một cách thường xuyên, có hiệu quả.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đạt chuẩn, có trách nhiệm. Hoạt động của các tổ chuyên môn đi vào nề nếp và có hiệu quả, luôn có cố gắng trong hoạt động chuyên môn để đáp ứng chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Học sinh phần lớn các em ngoan, có ý thức học tập. Nề nếp và ý thức phần đầu cơ bản tốt. 100% học sinh thực hiện nghiêm túc nội quy nhà trường, không có học sinh vi phạm pháp luật

Nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ của cha mẹ học sinh trong các hoạt động của nhà trường, sự hỗ trợ tích cực của các thể hệ cựu học sinh Bạch Đằng trong việc quan tâm đến các hoạt động của nhà trường.

+ Hạn chế:

Một bộ phận nhỏ học sinh chưa chăm học, ít chú ý tự học, tự nghiên cứu, thiếu ý thức vươn lên trong học tập. Năng lực nhận thức của học sinh không đồng đều, có sự phân hóa dẫn đến việc điều tiết giáo viên dạy và tổ chức lớp học khó khăn.

1.2 Việc phát triển đội ngũ:

- Tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện có: 72, trong đó:
- CBQL: 03 (01 Hiệu trưởng; 02 phó hiệu trưởng), 03 có trình độ thạc sỹ.
- Giáo viên: 63 trong đó biên chế: 62; 01 Hợp đồng
- Nhân viên: 11, trong đó biên chế: 06; Hợp đồng thời vụ: 05

Môn	Toán	Lý	Sinh	Tin	CN	Hoá	Văn	Sử	Địa	GDKT & PL	Anh	TĐ-QP
Số lượng	9	4	5	4	3	5	9	5	3	3	9	6
Thạc sĩ	4	0	0	3	0	2	5	1	0	1	2	0
Đang học Ths							2	1				

Trình độ đội ngũ : Tỷ lệ cán bộ, giáo viên đạt chuẩn 100%, có 21 thạc sĩ (đạt 30.1%) và 3 đang đi học thạc sĩ. Có 39 giáo viên giỏi cấp cơ sở, có 11 giáo viên giỏi cấp tỉnh, 01 giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh, có 2 cán bộ- giáo viên là cốt cán của Sở.

- Cơ cấu tổ chức

+ Tổng số CBGVNV: 72 (trong đó: CBQL 03 người, GV 63 người, NV 06 người)

+ Về tổ chức: chia thành 05 tổ chuyên môn (tổ Tự nhiên; tổ Toán – công nghệ, tổ Xã hội, tổ Ngữ Văn - TDQP, tổ Tiếng Anh – Tin học) và 01 tổ Văn phòng;

- Đánh giá chất lượng:

+ Ưu điểm: đội ngũ CBGV có trình độ nghiệp vụ tay nghề, trình độ chuyên môn cao, luôn tâm huyết với nghề, có ý thức phấn đấu, tu dưỡng, rèn luyện...

+ Tồn tại, hạn chế: Trong cơ cấu đội ngũ còn tình trạng thừa thiếu cục bộ; một số giáo viên trẻ trình độ tay nghề chưa cao, giữa các tổ/nhóm/môn còn có sự chênh lệch về chuyên môn nghiệp vụ. Nhân viên làm công tác thiết bị chưa được đào tạo bài bản nên công tác hỗ trợ giảng dạy chưa hiệu quả, một số giáo viên con nhỏ, một số giáo viên sức khỏe còn chưa tốt...

Trong việc thực hiện chương trình: năm học vừa qua quá trình thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch chuyên môn bị ảnh hưởng bởi một số các yếu tố khách quan dẫn đến điều động, phân công, bố trí lịch hoạt động giáo dục cũng như nguồn nhân lực có thời điểm bị trùng chéo...

2. Thực hiện chương trình giáo dục trung học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh

2.1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường

- Căn cứ công văn 2668/SGDDĐT-GDPT ngày 15/8/2024 về việc hướng dẫn triển khai nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025, nhà trường đã triển khai việc xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo tinh thần công văn chỉ đạo của Sở GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường¹, trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất học sinh; điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình GDPT mới.

- Đối với cả ba khối lớp 10, 11 và 12: Thực hiện theo chương trình GDPT 2018; Xây dựng kế hoạch dạy học bám sát yêu cầu cần đạt theo chương trình GDPT 2018; hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Tổ nhóm chuyên môn chủ động rà soát lại kế hoạch giáo dục theo từng môn học, hoạt động giáo dục theo hướng sắp xếp lại các bài học trong sách giáo khoa thành bài học theo chủ đề phù hợp với các chủ đề tương ứng trong chương trình GDPT hiện hành; xây dựng một số bài học theo chủ đề liên môn đối với những kiến thức giao thoa giữa các môn học. Từ đó điều chỉnh kế hoạch giáo dục của các bộ môn trong năm học 2024-2025 (Chính khóa và ôn tập) nhằm định hướng phát triển năng lực học sinh sao cho phù hợp nhất với địa phương, phù hợp với trường, với đối tượng học sinh, nhằm tiết kiệm thời gian và tạo thuận lợi cho việc áp dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, và hình thức tổ chức dạy học.

- Khi xây dựng kế hoạch giáo dục của từng môn học phải đảm bảo thời lượng quy định trong chương trình và bố trí dạy học trong mỗi học kỳ một cách hợp lý, khoa học (*Không bắt buộc nhà trường phải bố trí số tiết dạy học của môn học đều ở tất cả các tuần*). Nhưng phải đảm bảo thời lượng trong chương trình và bố trí mỗi học kỳ hợp lý (*mỗi môn phải đảm bảo tiết dạy kết thúc mỗi kỳ, trừ GD địa phương, để đảm bảo đủ điều kiện đánh giá sau mỗi học kỳ theo Thông tư 22*).

- Các tổ, nhóm chuyên môn duyệt kế hoạch giáo dục của các môn học thực hiện từ năm 2024 - 2025 với BGH, triển khai với tất cả thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn.

- **Nội dung dạy học tích hợp:** Tăng cường thực hiện tích hợp trong các môn học và các hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ GD&ĐT và Sở GD&ĐT những nội dung sau: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Giáo dục đạo đức: Giáo dục pháp luật; Giáo dục phòng, chống tham nhũng: Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phòng chống thiên tai; Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; Giáo dục địa phương; tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh;) Giáo dục an toàn giao thông; Giáo dục quốc phòng an ninh, Bình đẳng giới, sức khỏe sinh sản vị thành niên thanh niên.....

¹ Quyết định số 110/QĐ-THPTBĐ ngày 19/8/2024 của trường THPT Bạch Đằng về việc thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Kế hoạch nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định 124/QĐ-THPTBĐ ngày 28/8/2024 của trường THPT Bạch Đằng về việc ban hành Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 153/QĐ-THPTBĐ ngày 19/9/2024 V/v thành lập Ban quản trị phẩm mềm số điện tử năm học 2024-2025.

- Tăng cường việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Khuyến khích tổ chức thu hút học sinh tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trải nghiệm sáng tạo ... phù hợp với đặc điểm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trên cơ sở tự nguyện của cha, mẹ học sinh và học sinh; tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực nghiên cứu khoa học tham gia Cuộc thi khoa học kỹ thuật (KHKT) dành cho học sinh trung học. Tăng cường tổ chức các hoạt động như: Hội thi thí nghiệm - thực hành của học sinh (Các môn Lý, Hóa, Sinh), ngày hội công nghệ thông tin (Môn Tin học), ngày hội sử dụng ngoại ngữ (Môn T.Anh), ngày hội đọc sách (Môn Văn),...

- Việc thực hiện sổ điểm, học bạ điện tử của nhà trường: nhà trường thực hiện đầy đủ theo hướng dẫn của công văn số 2812/SGDĐT-GDTrH ngày 23/10/2018 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn xây dựng thực hiện một số hồ sơ sổ sách từ năm học 2018-2019, công văn số 2864/SGDĐT-GDTrH ngày 25/10/2018 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn quản lý, sử dụng sổ điện tử trong các trường học từ năm học 2018-20219.

- Công tác kiểm tra hoạt động của tổ/nhóm và giáo viên: đầy đủ. Trong học kỳ I, đã tổ chức kiểm tra 100% kế hoạch hồ sơ của tổ/nhóm/giáo viên; tổ chức kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên 02 đợt (100% giáo viên) qua đó góp phần phát hiện sai sót, chấn chỉnh bổ sung (nếu có) một cách kịp thời, phù hợp.

- Nhà trường đã linh hoạt tổ chức các hoạt động dạy học trực tiếp ôn tập nâng cao kiến thức cho học sinh phù hợp với tình hình thực tiễn của nhà trường. Kết thúc năm học cơ bản các hoạt động diễn ra đúng kế hoạch mà nhà trường đã xây dựng.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

+ Một bộ phận không nhỏ giáo viên (nhất là giáo viên cao tuổi) còn ngại khó, ngại thay đổi, chưa năng động và thiết tha đổi mới PPDH theo định hướng phát triển năng lực học sinh; thực hiện chuyển đổi số trong dạy học, việc đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh còn chưa đáp ứng được yêu cầu của một ngôi trường có bề dày lịch sử, trường trung tâm thành phố.

+ Nhận thức của HS trong cùng một khối lớp chưa đồng đều.

+ Chương trình GDPT 2018 ở một số môn học có nhiều điểm mới nên việc tiếp cận kiến thức của một bộ phận học sinh còn hạn chế

2.2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học, giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- 100% giáo viên đều thấm nhuần việc đổi mới phương pháp và hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, KH bài học của giáo viên được thiết kế theo hướng dẫn tại công văn số 2030/SGDĐT-GDPT ngày 23/7/2021 của sở GD&ĐT, cụ thể kế hoạch bài dạy đã đảm bảo một số yêu cầu cơ bản sau: tiến trình giờ học được thực hiện thông qua các hoạt động học tập là chính, với mỗi hoạt động đều chỉ rõ: Tên hoạt động; mục tiêu hoạt động; xác định thời

lượng thực hiện hoạt động; cách tiến hành hoạt động; đưa ra kết luận sau mỗi hoạt động học và hướng dẫn các hoạt động tiếp nối; xây dựng hệ thống câu hỏi kiểm tra trong từng hoạt động đánh giá được năng lực nhận thức và phát triển của học sinh.

- Việc tập huấn, bồi dưỡng giáo viên về phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, tập huấn dạy học trực tuyến, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện trên lớp và ngoài lớp học được tổ chức thường xuyên.

+ Giáo viên tích cực sử dụng và khai thác tốt các thiết bị dạy học (đặc biệt là bảng thông minh), thường xuyên sử dụng và khai thác các thiết bị trong phòng học thông minh phục vụ đổi mới PPDH.

- Nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn tích cực sử dụng các phần mềm dạy học phù hợp với nội dung, chương trình bộ môn, đi vào chiều sâu, tránh hình thức và quá lạm dụng CNTT.

+ Việc đổi mới phương pháp phải đi liền với việc thực hiện tốt các quy chế, nề nếp chuyên môn như soạn giáo án đầy đủ, dự giờ đảm bảo số tiết quy định, ghi chép đầy đủ, sau khi dự giờ phải tổ chức góp ý, rút kinh nghiệm nghiêm túc, đúng thực chất tránh chung chung, sơ sài. Sinh hoạt tổ chuyên môn phải tập trung vào việc giải quyết những vấn đề chuyên môn thông qua hình thức Sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, môn học. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn giúp quá trình quản lý của BGH được khép kín và điều chỉnh kịp thời.

+ Giáo viên thực hiện thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý các hoạt động của giáo viên và học sinh; thiết kế câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm bài giảng, tránh nặng nề, quá tải. Định hướng dạy học bám sát đối tượng và quan tâm đối tượng học sinh yếu, kém. Đồng thời đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy, có kiểm tra cụ thể; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, khắc phục việc ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất vấn đề.

+ Cử giáo viên có nhiều kinh nghiệm tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn do Sở GD&ĐT tổ chức; giáo viên sau khi tham dự có nhiệm vụ báo cáo và tham mưu với lãnh đạo, cung cấp tài liệu, triển khai lại trong tổ chuyên môn. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, giáo viên dạy giỏi là những người tiên phong trong việc lựa chọn các bài giảng khó và hay để thực hiện các tiết dạy mẫu, vận dụng tốt các phương pháp dạy học tích cực để giáo viên khác dự giờ, đóng góp, chia sẻ kinh nghiệm và học tập lẫn nhau.

- Thường xuyên kết hợp dự giờ thăm lớp giữa BGH với các tổ chuyên môn theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường, cuối mỗi tiết dạy căn cứ vào chuẩn kiến thức kỹ năng để nhận xét hiệu quả tiết dạy, từ đó có những ý kiến đóng góp giúp giáo viên tìm ra những khiếm khuyết một cách kịp thời. Căn cứ vào môn được đào tạo, phân công các thành viên trong BGH cùng sinh hoạt với các tổ chuyên môn theo quy định. Đồng thời phân công theo dõi việc giảng dạy các môn học phù hợp với các thành viên để kịp thời hỗ trợ và chỉ đạo.

- Cán bộ giáo viên đã nghiên cứu học tập để nhận thức đúng về bản chất của đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học. Phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động của học sinh, hình thành và phát triển năng lực tự học (sử dụng sách giáo khoa, nghe, ghi chép, tìm kiếm thông tin...), trên cơ sở đó trau dồi các phẩm chất linh hoạt, độc lập, sáng tạo của tư duy.

- Việc rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập cũng được tiến hành thường xuyên, có hiệu quả thông qua triển khai thực hiện và kiểm tra kế hoạch dạy học từng giáo viên bộ môn và kế hoạch của từng giáo viên chủ nhiệm.

Đối với các môn khoa học tự nhiên: Thực hiện đầy đủ các bài thí nghiệm thực hành theo quy định của chương trình. Các tổ chuyên môn có phòng thí nghiệm bộ môn khai thác tối đa hiệu quả các thiết bị và đồ dùng dạy học được trang bị. Các giáo viên các môn học có sử dụng phòng thực hành, thí nghiệm phải xây dựng kế hoạch sử dụng theo học kỳ hoặc theo năm học và đăng ký với nhân viên thiết bị từ đầu năm học. Khuyến khích các giáo viên thực hành hoặc thí nghiệm bằng các phần mềm thí nghiệm mô phỏng.

Đối với các môn khoa học xã hội: Giáo viên phải triệt để đổi mới, đa dạng các phương pháp dạy học, hình thức dạy học và đánh giá kết quả học tập của học sinh; hạn chế yêu cầu học sinh chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng của môn học; tăng cường ra đề mở để phát huy tính độc lập tự chủ sáng tạo của học sinh.

Thường xuyên nhắc nhở giáo viên dạy học bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng giúp học sinh khắc sâu kiến thức. Yêu cầu giáo viên biết tạo điều kiện và hướng dẫn học sinh rèn luyện kỹ năng tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa và tài liệu tham khảo, bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng giúp học sinh vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, khắc phục việc ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất vấn đề.

- BGH đã thực hiện việc quản lý hồ sơ tổ/nhóm, cá nhân và KH bài học của giáo viên trực tuyến trên hệ thống số hóa của nhà trường.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân:

+ Một số giáo viên vẫn chưa mạnh dạn trong đổi mới phương pháp, một số giờ dạy hiệu quả chưa cao do giáo viên chưa thực sự đầu tư vào giờ dạy, khả năng tổ chức, bao quát, tổng hợp, ứng dụng CNTT còn hạn chế.

- Nhận thức của HS trong cùng một khối lớp chưa đồng đều; sơ sở vật chất của một số em chưa đảm bảo.

- Việc đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh còn hạn chế.

2.3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 58/KH-THPTBD ngày 20/9/2024 của Nhà trường về việc kiểm tra thường xuyên và định kỳ các môn học năm học 2023-2024 theo Thông tư số 26/2020/TT – BGDDT ngày 26/8/2020 của Bộ GD&ĐT về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; Thông tư số 22/2021/TT – BGDDT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy định về đánh giá học sinh THCS và học sinh THPT; Căn cứ công văn 2996/SGDDT-GDPT ngày 20/9/2024 của Sở GD&ĐT Quảng Ninh về việc hướng dẫn thực hiện kiểm tra, đánh giá từ năm học 2024-2025;

- Giáo viên trong trường đã thực hiện tương đối tốt việc đổi mới đánh giá thường xuyên kết quả dạy học, giáo dục của học sinh qua các hình thức như quan sát các hoạt động trên lớp; qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập; qua kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật; qua kết quả thực hành, thí nghiệm; qua bài thuyết trình về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Nhà trường thành lập tổ khảo thí, thực hiện việc kiểm tra đánh giá theo đúng hướng dẫn trong đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh và hướng dẫn trong công văn số 2763/SGDDT- KTKĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về việc thành lập, triển khai hoạt động của Tổ khảo thí và xây dựng, sử dụng ngân hàng đề kiểm tra; Tổ chức kiểm tra định kỳ đề chung cho toàn khối đối với các môn Toán, Lý, Hóa, Sinh, Văn, Sử, Địa, GDKT&PL, Tiếng Anh. Công tác ra đề, bảo mật đề kiểm tra, chấm kiểm tra đảm bảo khách quan.

- Khó khăn, hạn chế và nguyên nhân.

+ Khi đánh giá nhận xét học sinh: Giáo viên dạy nhiều lớp mà số tiết trên tuần ít sẽ khó khăn khi nắm bắt được rõ năng lực và sự tiến bộ của riêng từng em nên khi nhận xét trong hồ sơ thường ghi khá chung chung.

+ Việc ra đề kiểm tra định kỳ chung cho toàn trường trong khi năng lực của các lớp học sinh không đồng đều gây khó khăn cho giáo viên khi lựa chọn câu hỏi ra đề phù hợp với tất cả mức độ học sinh

2.4. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý:

- Nhà trường đã rà soát đánh giá chất lượng đội ngũ, cụ thể:

+ Cán bộ quản lý: 03 (01 Hiệu trưởng, 02 Hiệu phó)

+ Giáo viên: 63

+ NV hành chính: 06 (01 nhân viên Thư viện, 01 nhân viên Văn thư, 01 Kế toán, 01 nhân viên Y tế; 02 nhân viên Thiết bị)

+ Hợp đồng lao động: 01

- Chất lượng đội ngũ: Thạc sỹ: 21; Đại học: 51; Trung cấp: 02

+ BGH đoàn kết, phối hợp nhịp nhàng trong các hoạt động chỉ đạo; phân công nhiệm vụ rõ ràng, tích cực, chủ động trong công việc; tổ chức các hoạt động nhà trường; Tích cực đổi mới, sáng tạo, thích ứng trong lãnh đạo, quản trị nhà trường. Tích cực phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội để thực hiện hiệu quả hoạt động dạy học và giáo dục cho học sinh, huy động và sử dụng tốt các nguồn lực để phát triển nhà trường. Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và lãnh đạo nhà trường thực hiện CTGDPT 2018.

+ Đội ngũ tổ/nhóm trưởng chắc tay nghề, có kinh nghiệm và uy tín trong tập thể khối, tích cực học hỏi kiến thức, phương pháp dạy học mới và có ý thức xây dựng khối, kèm cặp các giáo viên mới, giáo viên trẻ. Hầu hết các thầy cô tích cực, chủ động nâng cao tay nghề. 100% sử dụng hình thức, phương pháp dạy học và giáo dục theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh hiệu quả; Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, khai thác và sử dụng thiết bị công nghệ trong dạy học, giáo dục. Tuy nhiên còn một số giáo viên việc ứng dụng công nghệ thông tin còn chưa nhanh nhạy. thiếu giáo viên một số môn theo CTGDPT2018.

+ Đội ngũ nhân viên: trẻ, nhiệt tình trong mọi hoạt động; Công tác Lập kế hoạch công việc chuyên môn phù hợp với kế hoạch giáo dục nhà trường. Thực hiện hiệu quả các công việc chuyên môn theo kế hoạch giáo dục nhà trường. Phối hợp tốt với giáo viên, học sinh, nhân viên khác trong thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường. Tuy nhiên đa phần nhân viên còn có con nhỏ nên chưa tập trung cho công việc.

- Triển khai tập huấn/báo cáo: nhà trường cấp kinh phí, và mở các lớp bồi dưỡng trực tiếp/qua mạng để đảm bảo 100% đầy đủ theo yêu cầu của Bộ GD&ĐT cũng như Sở GD&ĐT.

- Khó khăn, hạn chế: theo CTGDPT2018 đội ngũ CBGVNV sẽ thiếu ở một số giáo viên các bộ môn Âm nhạc, Mỹ thuật trong khi đó lại thừa giáo viên một số môn học lựa chọn.

2.5. Cơ sở vật chất thiết bị:

- Có đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu phục vụ công tác dạy và học, cụ thể:

Số phòng học	Số phòng chức năng							TS phòng học
	Lý - CN	Hoá	Sinh	Ngoại ngữ	Tin	Đa năng	Thư viện	
Hiện có	2	1	1	0	2	1	1	30

- Triển khai 30 phòng học thông minh (10 phòng cấp độ 1; 20 phòng cấp độ 2; hội trường có lắp đặt màn hình, loa...; hệ thống mạng kết nối toàn trường). Có 02 phòng lắp đặt bục giảng thông minh; Số máy tính trang bị cho học sinh để tại phòng học thông minh cấp độ 01: 450 máy.

- Khó khăn: Chưa có phòng của Tổ chuyên môn, và phòng làm việc của các đoàn thể, sân thể chất bị chia cắt với đường 331B.

2.6. Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số

Nhà trường sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc tại địa chỉ congchuc.quangninh.gov.vn; sử dụng sổ điểm điện tử SMAS tại <https://qlth.quangninh.edu.vn/> và thực hiện phương thức thanh toán không dùng tiền mặt; triển khai sử dụng nền tảng quản lý dạy học trực tuyến Microsoft office 365; phần mềm <http://qlth.quangninh.edu.vn/>; <https://temis.csdl.edu.vn/>; phần mềm Misa; Nhà trường tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng CNTT, CDS để nâng cao hiệu quả quản trị, chất lượng giáo dục; Thực hiện tốt các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục hằng năm của Bộ GDĐT, các kế hoạch, chỉ đạo của Sở GDĐT tỉnh Quảng Ninh. Năm học 2024 – 2025, nhà trường đã xây dựng văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục trong năm học 2023-2024 và 2024-2025 sát với tình hình của nhà trường². Toàn bộ hồ sơ của Tổ, nhóm chuyên môn và hồ sơ cá nhân giáo viên được lưu trữ trên Microsoft office 365.

- Nhà trường duy trì Website <https://thptbachdangquangninh.edu.vn/> để đăng tải thông tin, tuyên truyền, quảng bá các hoạt động của nhà trường và thực hiện các quy định về công khai; đồng thời tích hợp phần mềm QLTH, Microsoft office 365, Email công vụ, Temis, Azota.... trên Website để giáo viên thuận tiện trong việc truy cập xử lý công việc; sử dụng phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc tại địa chỉ (congchuc.quangninh.gov.vn); 100% CBGVNC đều có chữ ký số và sử dụng chữ ký số; 100% người học được quản lý hồ sơ điện tử, sổ đánh giá điện tử, học bạ điện tử, thông tin liên lạc giữa nhà trường với gia đình, tuyển sinh trực tuyến, thư viện điện tử...

² Kế hoạch số 56/KH-THPTBĐ ngày 11/10/2023 về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 – 2024; Kế hoạch số 74/KH-THPTBĐ ngày 29/12/2023 về việc tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 153/QĐ-THPTBĐ ngày 09/9/2023 về việc thành lập Ban quản trị phần mềm sổ điện tử năm học 2023-2024; Quyết định số 191/QĐ-THPTBĐ ngày 11/10/2023 về việc kiện toàn tổ Công nghệ thông tin năm học 2023-2024; Kế hoạch số 43a/KH-THPTBĐ ngày 29/9/2023 Kế hoạch tổ chức dạy học trực tuyến năm 2023-2024; Quyết định số 158/QĐ-THPTBĐ ngày 25/9/2023 Ban hành quy chế tổ chức dạy học trực tuyến năm học 2023-2024; Quyết định số 63/QĐ-THPTBĐ ngày 11/5/2024 thành lập Hội đồng tự đánh giá công tác chuyển đổi số năm học 2023-2024; Kế hoạch số 35/KH-THPTBĐ ngày 25/5/2024 Kế hoạch công tác tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024; Kế hoạch số 61/KH-THPTBĐ ngày 25/9/2024 về kế hoạch tổ chức dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến năm học 2024- 2025; Kế hoạch số 57/KH-THPTBĐ ngày 19/9/2024 về việc thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2024 – 2025; Kế hoạch số 70/KH-THPTBĐ ngày 01/10/2024 về việc Về việc triển khai hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024; Quyết định số 150/QĐ-THPTBĐ ngày 19/9/2024 về việc Tổ Công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thống kê giáo dục, An toàn thông tin và Quản trị Website trường THPT Bạch Đằng từ năm học 2024-2025; Quyết định số 151/QĐ-THPTBĐ ngày 19/9/2024 về việc Quy chế quản lý, sử dụng hệ thống quản trị trong nhà trường năm học 2024-2025; Quyết định số 152/QĐ-THPTBĐ ngày 19/9/2024 về việc Ban hành Quy chế tổ chức dạy, học và kiểm tra đánh giá trực tuyến đối với cán bộ, giáo viên, học sinh trường THPT Bạch Đằng năm học 2024 – 2025; Quyết định số 153/QĐ-THPTBĐ ngày 19/9/2024 về việc thành lập Ban quản trị phần mềm sổ điện tử năm học 2024-2025; Kế hoạch số 42/KH-THPTBĐ ngày 21/4/2025 về việc Thực hiện Kế hoạch số 519/KH-SGDĐT ngày 15/4/2025 của Sở GDĐT triển khai Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 24/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về triển khai Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Chương trình hành động số 46-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy nhằm thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kế hoạch số 49/KH-THPTBĐ ngày 06/5/2025 về Kế hoạch tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số trường THPT Bạch Đằng năm học 2024 – 2025

- 100% hồ sơ cán bộ, viên chức được quản lý, đảm bảo tính kế thừa, kết nối dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, báo cáo, thống kê và liên thông với các phần mềm khác như: Đánh giá chuẩn nghề nghiệp đối với cán bộ quản lý, giáo viên; 100% học sinh được BIDV chi nhánh Quảng Yên mở mã QR chuyên tiền để thực hiện thanh toán các loại phí.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên cài đặt ứng dụng định danh điện tử quốc gia VneID, đăng ký định danh mức 2 và tạo tài khoản đăng nhập trên Cổng dịch vụ công; 100% CB, GV, NV thực hiện khai thác hiệu quả phần mềm quản lý trường học Smas để quản lý việc dạy và học;

- Cơ bản toàn bộ hồ sơ công việc của nhà trường được thực hiện sử dụng văn bản điện tử, ký số thay thế hoàn toàn văn bản giấy.

- Năm học 2023- 2024 nhà trường được đánh giá đạt chuyển đổi số mức độ 2 theo Quyết định số 927/QĐ-SGDĐT ngày 06/8/2024 của Sở GDĐT về công nhận mức độ chuyển đổi số cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên năm 2024.

- Năm học 2024-2025 đã ban hành Quyết định số 66/QĐ-THPTHTVT ngày 06/5/2024 về việc thành lập hội đồng tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số trường THPT Bạch Đằng năm học 2024 – 2025; xây dựng Kế hoạch số 49/KH-THPTBD ngày 06/5/2025 về Kế hoạch tự đánh giá mức độ Chuyển đổi số trường THPT Bạch Đằng năm học 2024 – 2025 và Báo cáo Tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2024-2025 cùng các minh chứng tự thu thập theo Hướng dẫn số 837/SGDĐT-VP ngày 21/3/2024 của Sở GDĐT V/v hướng dẫn xác định nội hàm, gợi ý minh chứng theo bộ chỉ số đánh giá, tự đánh giá và đánh giá ngoài, công nhận mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Đề nghị Sở GDĐT công nhận mức độ 3.

3. Kết quả thực hiện PCGD THCS: không có

4. Giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; việc xây dựng trường học an toàn an ninh trật tự và trường học an toàn phòng chống tai nạn thương tích; việc xây dựng văn hóa nhà trường:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về Tăng cường các giải pháp giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh. Trong đó tập trung giáo dục cho học sinh lý tưởng, bản lĩnh; có ý chí học tập, rèn luyện, lập thân, lập nghiệp; có kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có đạo đức, ý thức công dân. Xây dựng và nhân rộng mô hình tốt, điển hình tiêu biểu về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh; thông qua việc đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên dương, vinh danh các tấm gương nhà giáo, học sinh tiêu biểu trong giảng dạy, học tập và rèn luyện. Nhà trường duy trì hàng tháng việc sơ kết và khen thưởng các tập thể lớp, các cá nhân học sinh có thành tích tốt trong học tập rèn luyện.

Công tác xây dựng văn hóa nhà trường, trường học an toàn/an ninh, an toàn giao thông, phòng chống tệ nạn xã hội...luôn được quan tâm đầy đủ. Vì vậy trong năm học nhà trường không có HS vi phạm pháp luật.

Năm học 2024-2025 nhà trường tự đánh giá Đạt trường học an toàn phòng, chống, tai nạn thương tích.

5. Đánh giá chung:

* Công tác chuyên môn của trường:

+ Kết quả giáo dục đại trà:

+ Kết quả học tập: (có 08 học sinh Khuyết tật nặng không đánh giá)

STT	Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường		1228	342	27,85	703	57,25	182	14,82	0	0
1	Khối 10	417	77	18,47	214	51,32	126	30,22	0	0
2	Khối 11	420	143	34,05	245	58,33	32	7,62	0	0
3	Khối 12	391	122	31,2	244	62,4	24	6,14	1	0,26

+ Khối 11 có 05 học sinh xuất sắc, khối 12 có 01 học sinh xuất sắc

+ Có 03 học sinh Trần Việt Hùng 12A1; Nguyễn Thị Thanh Nhân 12A1; Trịnh Kim Giang 12A3 được vinh dự kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam

+ Kết quả rèn luyện:

STT	Lớp	Tổng số HS	Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường		1228	1039	84,61	180	14,66	9	0,73	0	0
1	Khối 10	417	294	70,5	116	27,82	7	1,68	0	0
2	Khối 11	420	380	90,48	40	9,52	0	0	0	0
3	Khối 12	391	365	93,35	24	6,14	2	0,51	0	0

* Kết quả các cuộc thi khác

Kết quả tham gia các cuộc thi năm học 2024 – 2025

- Tham gia kỳ thi chọn HSG cấp Tỉnh năm học 2024-2025 đạt 48 giải (07 giải Nhì; 24 giải Ba; 17 giải KK)

- Đạt giải Ba vòng chung kết cuộc thi ý tưởng khởi nghiệp sáng tạo tỉnh Quảng Ninh lần thứ VII (Học sinh Nguyễn Văn Định 12A2)

- Đạt giải Nhì cuộc thi KHKT cấp thị xã và cấp Tỉnh năm học 2024- 2025 đạt 01 sản phẩm “Cơ cấu máy đập chè” của học sinh Đinh Văn Định và học sinh Bùi Đông Hải lớp 12A2.

- Đạt giải Nhì cuộc thi Sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng cấp Thị xã học sinh Đinh Văn Định và học sinh Bùi Đông Hải lớp 12A2.

- Đạt giải Nhì toàn quốc Cuộc thi Dự án khởi nghiệp thanh niên nông thôn năm 2024 tại Thành phố Thái Bình (học sinh Nguyễn Văn Ngọc Đức lớp 12A2)

- Học sinh Nguyễn Văn Ngọc Đức 12A2 được Tỉnh đoàn vinh danh là 1 trong 20 gương mặt trẻ, tiêu biểu trong phong trào thi đua “Thanh xuân dâng Đảng năm 2024” và là 1 trong 20 gương mặt trẻ, tài năng trẻ tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2024.

- Học sinh Nguyễn Văn Ngọc Đức – 12A2, Nguyễn Huyền Linh – 11A10 đạt danh hiệu Học sinh 3 tốt cấp tỉnh.

- Học sinh Đinh Đức Hiếu lớp 11A1 đạt giải KK Quốc gia Cuộc thi “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai” năm học 2024-2025 do Bộ GDĐT tổ chức.

- Tham gia kỳ thi IOE cấp Tỉnh đạt 27 giải (01 giải Nhất; 07 giải Nhì; 11 giải Ba; 08 giải KK);

- Tham gia kỳ thi IOE cấp Quốc gia đạt 02 giải Bạc; 01 giải KK

- Tham gia Tin học trẻ thị xã năm 2025 đạt 01 giải nhất, 01 giải Ba; 02 giải KK;

- Tham gia Tin học trẻ cấp Tỉnh đạt 01 giải nhất, 02 giải Ba; 01 giải KK; Học sinh Nguyễn Thành Đạt - 11A1 là thành viên đội tuyển tham gia Vòng Khu vực Hội thi Tin học trẻ toàn quốc lần thứ XXXI, năm 2025

- Cụm các trường THPT trên địa bàn thị xã Quảng Yên (BĐ-ĐT-MH) tham gia Cuộc thi Tranh biện Tiếng Anh dành cho học sinh THPT năm 2024 cấp Tỉnh đạt giải Khuyến Khích.

- Tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu Nghị quyết của Đảng và kiến thức pháp luật năm 2024” do Thị Đoàn Quảng Yên tổ chức đạt 02 giải Nhì.

*** Kết quả của giáo viên**

- Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đủ về biên chế $71/71 = 100\%$; trên chuẩn: $22/71(\text{CB, GV}) = 31, \%$. Đội ngũ đã có sự ổn định, chất lượng đội ngũ đang từng bước được nâng cao; Hiện đang có 02 đồng chí theo học cao học chuyên môn.

- 11 giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh.

- 39/39 giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở năm học 2024-2025

- Cô giáo Nguyễn Thị Ngọc lớp 11A5 đạt danh hiệu giáo viên chủ nhiệm cấp Tỉnh.

- Giới thiệu 22 giáo viên tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng. Đến 5/2025 100% giáo viên trong nhà trường đã tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng.

*** Kết quả cụ thể:**

- Lao động tiên tiến: 71/72 CBGVNV

- Đề nghị Giấy khen Sở GD&ĐT: 08
- Đề nghị Danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở: 18
- Đề nghị Danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh: 0.
- Đề nghị Bằng khen: 02
- + Bằng khen UBND tỉnh: 01
- + Bằng khen Bộ GD&ĐT: 01
- + Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ: 0.

Các hoạt động giáo dục toàn diện khác:

- Tham gia Khởi diễn hành Lễ kỷ niệm 50 năm ngày truyền thống Sư Đoàn (26/12/1974-26/12/2024) (thành phần 65 cô trò khối 11) đảm bảo an toàn.
- Phối hợp với Phòng Tư pháp, Viện Kiểm sát, Phòng lao động thương binh và xã hội thị xã tổ chức Phiên tòa giả định tại trường.
- Phối hợp với CA thị xã tuyên truyền về tác hại của ma túy và thuốc lá điện tử.
- Tiếp tục tuyên truyền thực hiện Luật Giao thông và phòng chống đuối nước đến học sinh và Cha mẹ học sinh
 - Tuyên truyền phòng chống bạo lực học đường, xâm hại trẻ em, học sinh
 - Tổ chức Hội thi Người thuyết minh hay nhất về trường THPT Bạch Đằng.
 - Tham gia Hiến máu nhân đạo;
 - Tổ chức giao lưu bóng rổ giữa 2 đoàn trường THPT Bạch Đằng và THPT Minh Hà đảm bảo an toàn.
 - Phối hợp công đoàn và đoàn thanh niên nhà trường tổ chức kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, chào mừng Đại hội các cấp, chào mừng 75 năm ngày truyền thống học sinh, sinh viên Việt Nam (09/01/1950-09/01/2025); ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Khởi nghĩa Hai Bà Trưng và Ngày Quốc tế hạnh phúc 20/3 (ngày 8/3).
 - Tổ chức thành công ngày Hội sách và thi trưng bày, giới thiệu sách; ngày Hội Stem của Tổ Tự nhiên.
 - Tổ chức thành công Hội Khỏe Phù Đổng cấp trường, Hội thao quốc phòng an ninh cấp trường với các nội dung Tháo lắp súng tiểu liên AK; Điều lệnh đội ngũ.
 - Giới thiệu 21 quần chúng ưu tú là học sinh tham gia lớp bồi dưỡng nhận thức về Đảng; Tổ chức kết nạp 155 đoàn viên mới trong năm học 2024-2025.

- Tổ chức trải nghiệm trong học sinh năm học 2024-2025 cho học sinh cả 3 khối đảm bảo an toàn; Tổ chức cho học sinh tham gia chương trình ngày hội sinh viên tại trường Đại học FPT Hà Nội và Đại học Hàng hải – Thành phố Hải phòng.

- Hoạt động GDHN-TN, Hoạt động GDNGLL, GDĐP: Thực hiện nghiêm túc theo KH đã xây dựng.

Phần thứ Hai

Phương hướng nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

1. Triển khai có hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với cả 3 khối lớp 10, 11 và 12, đồng thời tiếp tục thực hiện kế hoạch giáo dục và điều chỉnh kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT cùng các văn bản khác của Bộ GD&ĐT về triển khai CTGDPT2018 cũng như theo công văn số 1090/SGDĐT-GDPT ngày 22/4/2022 của Sở GD&ĐT nhằm triển khai kế hoạch đồng bộ, thống nhất, có lộ trình phù hợp với việc thực hiện chương trình giáo dục trung học nói chung và CTGDPT 2018 nói riêng.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; Tăng cường đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Tổ chức dạy học phân hóa, cá thể hóa nhằm phát huy tối đa năng lực của từng học sinh; Tích cực lồng ghép giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục hướng nghiệp trong các môn học.

3. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, đánh giá; Đổi mới hình thức và phương pháp kiểm tra đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh; Tăng cường đánh giá thường xuyên, đánh giá bằng nhận xét, đánh giá quá trình học tập.

4. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý và giảng dạy. Thực hiện hiệu quả sổ điểm điện tử, học bạ điện tử, quản lý học sinh trực tuyến; Khuyến khích giáo viên sử dụng bài giảng e-learning, ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá. Xây dựng kho học liệu số Tổ chức cho giáo viên xây dựng, chia sẻ và khai thác học liệu số dùng chung. Phát huy các nền tảng dạy học trực tuyến, tổ chức lớp học kết hợp (blended learning) khi cần thiết. Nâng cao năng lực chuyển đổi số cho cán bộ, giáo viên và học sinh; Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số định kỳ cho đội ngũ giáo viên. Tăng cường giáo dục kỹ năng số, an toàn thông tin mạng cho học sinh.

5. Kiểm tra, rà soát cơ sở vật chất, phòng cháy chữa cháy, khu vực vui chơi, học tập định kỳ nhằm đảm bảo an toàn thể chất và tinh thần cho học sinh. Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, phòng chống tai nạn thương tích.

6. Xây dựng môi trường học đường thân thiện, an toàn, không bạo lực. Phối hợp chặt chẽ với gia đình và các tổ chức xã hội để quản lý, hỗ trợ học sinh phòng chống bạo lực học đường;

7. Bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin trong trường học. Giám sát chặt chẽ việc sử dụng internet của học sinh tại trường. Tổ chức tuyên truyền, giáo dục học sinh sử dụng mạng xã hội có trách nhiệm.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2024 - 2025 của Trường THPT Bạch Đằng kính gửi Sở GD&ĐT tổng hợp.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT(b/c);
- Đảng ủy, Ban lãnh đạo
- Công đoàn, Đoàn thanh niên;
- Các Tổ chuyên môn, Tổ Văn phòng;
- Email cán bộ, giáo viên, nhân viên;
- Lưu VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phan Tuấn Dũng